

Số: 28/BC-SLĐTBXH

Đắk Nông, ngày 02 tháng 02 năm 2021

## BÁO CÁO

### Kết quả sơ bộ công tác tổ chức Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc triển khai thực hiện công tác tổ chức Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo sơ bộ kết quả tổ chức Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021, như sau:

#### I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

- Thực hiện Quyết định số 07/QĐ-CTN ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Chủ tịch nước về việc tặng quà cho các đối tượng có công với cách mạng nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021.

- Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 05/01/2021 của UBND tỉnh quy định kinh phí thăm, tặng quà các cơ quan, đơn vị, cá nhân và gia đình chính sách nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021; Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 04/01/2021 về việc triển khai thực hiện công tác tổ chức Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành văn bản đề nghị UBND các huyện, thành phố chỉ đạo thực hiện một số nội dung:

1. Tổ chức thăm hỏi, tặng quà Tết trực tiếp đến từng đối tượng theo đúng quy định, đảm bảo đầy đủ, kịp thời, trước Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021.

2. Triển khai thực hiện tốt công tác trợ giúp xã hội trong dịp Tết, đặc biệt là công tác hỗ trợ gạo cứu đói, chăm lo Tết cho người nghèo, các đối tượng bảo trợ xã hội. Theo đó, đề nghị UBND các huyện, thành phố rà soát, tổng hợp các đối tượng có nguy cơ thiếu đói trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu và giáp hạt đầu năm 2021, chủ động huy động các nguồn lực và ngân sách của địa phương để tổ chức hỗ trợ kịp, không để hộ dân nào thiếu đói trong dịp Tết và giáp hạt sau Tết; chủ động xây dựng kế hoạch thăm hỏi, tặng quà và trợ giúp xã hội trong dịp Tết Nguyên đán; bảo đảm mục tiêu: “Tết đến với mọi người, mọi nhà”, trên tinh thần Đoàn kết, vui tươi, lành mạnh, an toàn và tiết kiệm”.

- Tổng hợp nhu cầu đề nghị hỗ trợ gạo trong dịp Tết và giáp hạt năm 2021 ngoài khả năng nguồn lực của các huyện, thành phố để tham mưu UBND tỉnh trình Chính phủ cấp hỗ trợ.

3. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình lương, thưởng Tết của người lao động tại các doanh nghiệp đóng trên địa bàn các huyện, thành phố; thông tin về đời sống nhân dân tại địa phương, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới để có phương án hỗ trợ, xử lý kịp thời; đảm bảo an toàn lao động, phòng chống cháy nổ; phòng, chống tai nạn thương tích, các vấn đề về trẻ em trong dịp Tết; phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường thực hiện công tác phòng, chống tệ nạn xã hội.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước đối với người có công với cách mạng, người nghèo và đối tượng chính sách xã hội khác trong dịp Tết.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

### 1. Công tác tổ chức thăm, tặng quà các đơn vị, cá nhân tiêu biểu và gia đình chính sách, người có công với cách mạng nhân dịp tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021:

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 142-TB/TU ngày 12/01/2021. Theo đó, phân công các đồng chí lãnh đạo tỉnh đi thăm, tặng quà các đơn vị, cá nhân tiêu biểu nhân dịp tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 tại một số đơn vị của bộ đội, công an, biên phòng, cơ quan làm nhiệm vụ trong dịp Tết; người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ; hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số; đối tượng bảo trợ xã hội; Tại các huyện, thành phố cũng đã xây dựng kế hoạch tổ chức nhiều đoàn đến thăm, chúc Tết, động viên các gia đình người có công; hộ nghèo đặc biệt khó khăn; vận động nhiều tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp ủng hộ, hỗ trợ quà Tết cho các đối tượng bảo trợ xã hội. Kết quả cụ thể như sau:

a) Thăm, tặng quà đối với người có công với cách mạng.

Tổng số: 7.160 suất quà, với tổng trị giá: 3.110.500.000đồng, cụ thể:

- *Quà của Chủ tịch nước*: 2.865 suất quà, với tổng trị giá 878.700.000đồng, trong đó:

- *Quà của tỉnh*: 3.328 suất, với tổng trị giá 1.830.000.000đồng

- *Quà của huyện, xã*: 912 suất với tổng trị giá 374.300.000đồng

b) Thăm, tặng quà các cơ quan, đơn vị làm nhiệm vụ trong dịp Tết: 271 suất quà, với tổng trị giá 1.579.500.000 đồng.

*(cụ thể có phụ lục kèm theo)*

### 2. Công tác trợ giúp xã hội.

a) Công tác hỗ trợ gạo cứu đói cho nhân dân.

Tổng hợp nhu cầu từ các địa phương, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh văn bản đề nghị hỗ trợ gạo cho Nhân dân tỉnh Đắk Nông trong dịp tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 và Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 238/UBND-KGVX ngày 14/01/2021. Theo đó, đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ xuất cấp gạo từ nguồn dự trữ quốc gia để hỗ trợ cho Nhân dân tỉnh

Đắk Nông, cụ thể: Hỗ trợ gạo cứu đói dịp tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021, trợ giúp 01 tháng cho 3.275 hộ, 12.947 khẩu, số gạo đề nghị hỗ trợ là 194.205kg; hỗ trợ cứu đói giáp hạt năm 2021 cho 4.168 hộ, 18.952 khẩu, số gạo đề nghị hỗ trợ là 300.435kg (*trong đó: trợ giúp 01 tháng cho 3.447 hộ, 15.877 khẩu, số gạo đề nghị hỗ trợ là 208.185kg; trợ giúp 02 tháng cho 721 hộ, 3.075 khẩu, số gạo đề nghị hỗ trợ là 92.250 kg*).

b) Hỗ trợ quà Tết cho hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số và đối tượng bảo trợ xã hội theo Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 05/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Đối tượng hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số: Tổng số: 8.128 hộ, mức hỗ trợ 300.000đ/hộ, với tổng kinh phí: 2.438.400.000đồng (*hai tỷ bốn trăm ba mươi tám triệu bốn trăm ngàn đồng*).

- Hỗ trợ quà tết cho đối tượng Bảo trợ xã hội:

+ Đối tượng đang gửi tại trung tâm Bảo trợ xã hội; cơ sở người khuyết tật; người mù đang sinh hoạt tập trung: 357 người, mức hỗ trợ là 400.000đồng/người, với tổng kinh phí là 142.800.000đồng (*Một trăm bốn mươi hai triệu tám trăm ngàn đồng*).

+ Đối tượng là người già cô đơn, trẻ em mồ côi và người khuyết tật đặc biệt nặng thuộc hộ nghèo đang hưởng trợ cấp hàng tháng tại cộng đồng: 420 người, mức hỗ trợ 400.000đ/người, với tổng kinh phí 168.000.000đồng (*Một trăm sáu mươi tám triệu đồng*).

### **3. Công tác chúc thọ, mừng thọ đối với công dân 90 tuổi, 100 tuổi:**

Thực hiện Quyết định số 1869/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành về việc tặng Thiếp mừng thọ của Chủ tịch UBND tỉnh cho người tuổi thọ 90, 95 tuổi năm 2021 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 58/VPCTN- TĐKT, ngày 14/01/2021 của Văn phòng Chủ tịch nước chúc thọ công dân 100.

Hiện nay, đã và đang thực hiện tổ chức thăm, chúc thọ, tặng quà và trao Thiếp mừng thọ của Chủ tịch nước cho 33 công dân tròn 100 tuổi (trị giá mỗi phần quà gồm: 700.000đồng tiền mặt, 05m vải lụa/người); thăm, tặng quà và trao Thiếp mừng thọ của Chủ tịch UBND tỉnh cho 223 công dân tròn 90 tuổi, 87 công dân tròn 95 tuổi trên địa bàn tỉnh (trị giá mỗi phần quà gồm: 500.000đồng tiền mặt, quà hiện vật 150.000đồng), hoàn thành trong dịp tết Nguyên đán Tân Sửu.

### **4. Các hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em trong dịp Tết**

Chỉ đạo tăng cường công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em, đảm bảo tất cả trẻ em đều được đón Tết vui tươi, đầm ấm; tăng cường công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong dịp Tết để can thiệp hỗ trợ kịp thời. Các địa phương trên địa bàn tỉnh đã xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động tổ chức các hoạt động cho trẻ em vui chơi, đón Tết an toàn, lành mạnh, thân thiện, bình đẳng; tổ chức thăm hỏi, tặng 2.113 suất quà, trị giá

190.790.000 đồng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em là đồng bào dân tộc thiểu số trong dịp Tết Nguyên đán năm 2021.

## **6. Tình hình người lao động tại các doanh nghiệp**

### **a) Tiền lương, thưởng Tết và các chế độ cho người lao động**

- Năm 2020, tiền lương bình quân tháng của các doanh nghiệp có báo cáo trên địa bàn tỉnh trả cho người lao động là 6,9 triệu đồng, giảm 9,4% so với mức lương bình quân năm 2019. Doanh nghiệp có mức lương cao nhất là 26 triệu đồng, doanh nghiệp có mức lương thấp nhất là 3,7 triệu đồng.

- Tiền thưởng: theo báo cáo của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh cho thấy rất ít doanh nghiệp có kế hoạch thưởng Tết cho người lao động; một số doanh nghiệp có thưởng cho người lao động nhưng mức thưởng đều thấp hơn so với năm 2020, cụ thể: Mức thưởng bình quân tết Nguyên đán Tân Sửu là 4,2 triệu đồng/người (bằng 81,8% so với năm 2020). Doanh nghiệp có kế hoạch thưởng tết Nguyên đán cao nhất là 22 triệu đồng, mức thưởng thấp nhất là 500.000 ngàn đồng.

- Năm 2020, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh gặp rất nhiều khó khăn do tác động của đại dịch Covid-19 nhưng thực hiện tốt các chỉ đạo của Trung ương, tỉnh về thực hiện các biện pháp phòng, chống đại dịch, đảm bảo hoạt động sản xuất trong điều kiện dịch bệnh, các chính sách hỗ trợ kịp thời của Trung ương, của tỉnh hầu hết các doanh nghiệp duy trì được các hoạt động sản xuất trong thời gian cao điểm của dịch bệnh, tiếp tục phục hồi và phát triển sản xuất trong những tháng cuối năm 2020; việc làm của người lao động vẫn được duy trì và trả lương đầy đủ, mức lương có giảm hơn so với thời điểm trước khi xảy ra dịch bệnh Covid-19. Bên cạnh đó, vẫn còn một số doanh nghiệp do có khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh kéo dài trong nhiều năm như Công ty TNHH MTV Nam Nung, Công ty Cổ phần Đông Bắc, Công ty 508, Công ty Cổ phần chế biến gỗ Long Việt và một số doanh nghiệp nhỏ còn nợ bảo hiểm xã hội.

### **b) Tình hình người lao động nước ngoài ở lại, làm việc trong dịp Tết.**

Hiện nay, toàn tỉnh có 21 tổ chức, doanh nghiệp, nhà thầu sử dụng người lao động nước ngoài với tổng số 87 người lao động. Trong dịp tết Nguyên đán Tân Sửu có 16 tổ chức, doanh nghiệp, nhà thầu sử dụng người lao động nước ngoài với 47 người ở lại, làm việc trong Tết, như: Công ty TNHH Olam Việt Nam 11 người; Công ty TNHH Nông nghiệp MJ Việt Nam 05 người; Công ty TNHH Chế biến trà JunChow 01 người; Công ty TNHH MTV Luyện Kim Trần Hồng Quân 02 người.

c) Chỉ đạo các đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến, tăng cường công tác đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ trong các doanh nghiệp; Tổ chức quản lý chặt chẽ công tác kiểm định kỹ thuật an toàn và khai báo sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

## **7. Thực hiện một số nhiệm vụ khác trong dịp Tết**

- Nghiêm túc quán triệt chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đặc biệt là trong dịp tổng kết cơ quan

đơn vị, trong dịp Tết Nguyên đán...; Chỉ thị số 44/CT-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm; Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông về việc tổ chức Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan.

- Chỉ đạo, quán triệt cán bộ công chức, viên chức, người lao động thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống đại dịch Covid-19, tuyệt đối không chủ quan, lơ là, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, sẵn sàng ứng phó, chỉ đạo quyết liệt và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19; phân công bố trí cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động trực Tết và thực hiện nghiêm chế độ trực Tết; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo vệ an ninh trật tự, phòng, chống cháy nổ tại trụ sở làm việc. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo trong dịp Tết đảm bảo thông tin liên tục, an toàn và kịp thời.

- Tổ chức thăm, chúc Tết các đơn vị kết nghĩa: Đồn biên phòng số 01 và Bon Đắk R'La, xã Đắk Rla, huyện Đắk Mil.

### III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIẠN TỚI

1. Tham mưu, tổ chức Lễ viếng Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021.

2. Tiếp tục chỉ đạo, quán triệt thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống đại dịch Covid-19; quán triệt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện nghiêm túc các quy định có liên quan và khẩn trương tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao ngay sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, nắm bắt tình hình và giải quyết kịp thời những vấn đề phức tạp phát sinh liên quan đến lĩnh vực quản lý của Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tại địa phương trong dịp Tết.

Trên đây là Báo cáo sơ bộ về công tác tổ chức Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 thuộc lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

#### Nơi nhận:

- Bộ Lao động - TB&XH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Cục Người có công;
- GD, PGD Sở LĐ-TBXH;
- Lưu: VT, NCC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Công Tự

**TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THĂM, TẶNG QUÀ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG  
NHÂN DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN TÂN SỬU NĂM 2021**

(Kèm theo Báo cáo số: 28/BC-LDTBXH, ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Sở Lao động - TB&XH tỉnh Đắk Nông)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Số TT	Đơn vị	Suất quà	Thành tiền	Trong đó										Quà của huyện, xã	
				Quà của Chủ tịch nước				Quà của tỉnh						Suất	Thành tiền
				Suất 600	Thành tiền	Suất 300	Thành tiền	Suất 2.500	Thành tiền	Suất 1.500	Thành tiền	Suất 500	Thành tiền		
1	Huyện Cư Jút	1.433	636.800	15	9.000	601	180.300	14	35.000	11	16.500	769	384.500	23	11.500
2	Huyện Krông Nô	1.390	585.300	21	12.600	519	155.700	14	35.000	4	6.000	632	316.000	200	60.000
3	Huyện Đắk Mil	709	282.700	3	1.800	323	96.900	8	20.000	3	4.500	319	159.500	53	
4	Huyện Đắk Song	1.319	467.900	8	4.800	387	116.100	4	10.000	3	4.500	451	225.500	466	107.000
5	TX Gia Nghĩa	817	471.600	7	4.200	307	92.100	4	10.000	6	9.000	370	185.000	123	171.300
6	Huyện Đắk Glong	326	144.400	2	1.200	144	43.200	4	10.000	2	3.000	174	87.000		
7	Huyện Tuy Đức	334	149.900	1	600	126	37.800	3	7.500	2	3.000	157	78.500	45	22.500
8	Huyện Đắk R'Lấp	832	371.900	7	4.200	394	118.200	15	37.500	3	4.500	411	205.500	2	2.000
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>7.160</b>	<b>3.110.500</b>	<b>64</b>	<b>38.400</b>	<b>2.801</b>	<b>840.300</b>	<b>66</b>	<b>165.000</b>	<b>34</b>	<b>51.000</b>	<b>3.283</b>	<b>1.641.500</b>	<b>912</b>	<b>374.300</b>

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THĂM, TẶNG QUÀ ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ LÀM NHIỆM VỤ TRONG DỊP TẾT  
NGUYÊN ĐÁN TÂN SỬU NĂM 2021 THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 03/QĐ-UBND NGÀY 05/01/2021 CỦA UBND TỈNH**

(Kèm theo Báo cáo số ~~256~~/BC-SLĐTBXH ngày ~~01~~ tháng 02 năm 2020  
của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội )

STT	Nội dung	Số lượng (suất quà)	Mức quà (đồng)	Tổng kinh phí thực hiện (đồng)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Mức quà 10.500.000đồng</b>	<b>16</b>		<b>168.000.000</b>	
1	Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh	1	10.500.000	10.500.000	
2	Công an tỉnh	1	10.500.000	10.500.000	
3	Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng	1	10.500.000	10.500.000	
4	Đài Phát thanh và Truyền hình	1	10.500.000	10.500.000	
5	12 Đồn biên phòng	12	10.500.000	126.000.000	
<b>II</b>	<b>Mức quà 7.500.000đồng</b>	<b>6</b>		<b>45.000.000</b>	
1	Tiểu đoàn 301 (xã Quảng Sơn, huyện Đắk Glong).	1	7.500.000	7.500.000	
2	Tiểu đoàn huấn luyện cơ động Bộ đội Biên phòng Đắk Nông (xã Thuận Hạnh, huyện Đắk Song).	1	7.500.000	7.500.000	
3	Trung đoàn bộ binh 720 (xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức).	1	7.500.000	7.500.000	
4	Trung đoàn bộ binh 726 (xã Quảng Trực, huyện Tuy Đức).	1	7.500.000	7.500.000	
5	Trung đoàn 994 (xã Trường Xuân, huyện Đắk Song).	1	7.500.000	7.500.000	
6	Phòng Cảnh sát cơ động (Công an tỉnh).	1	7.500.000	7.500.000	
<b>III</b>	<b>Mức quà 6.000.000đồng</b>	<b>137</b>		<b>822.000.000</b>	
1	Bon, buôn, bản đồng bào dân tộc thiểu số	137	6.000.000	822.000.000	
<b>VI</b>	<b>Mức quà 5.500.000đồng</b>	<b>26</b>		<b>143.000.000</b>	
1	Báo Đắk Nông	1	5.500.000	5.500.000	

STT	Nội dung	Số lượng (suất quà)	Mức quà (đồng)	Tổng kinh phí thực hiện (đồng)	Ghi chú
2	Cụm Điện báo chiến dịch Quân khu 5 (Đắk Song)	1	5.500.000	5.500.000	
3	02 Đơn vụ tình báo của Bộ Quốc Phòng (Đắk Mil, Tuy Đức)	2	5.500.000	11.000.000	
4	Đơn vị C12 (TX.Gia Nghĩa)	1	5.500.000	5.500.000	
5	Trại giam Đắk Plao	1	5.500.000	5.500.000	
6	04 Đơn vị bộ đội (Đại đội 1,3,4,6)	4	5.500.000	22.000.000	
7	03 đơn vị Công an tỉnh (Cảnh sát hình sự, An ninh đối nội, T	3	5.500.000	16.500.000	
8	05 đơn vị dân chính	5	5.500.000	27.500.000	
9	Trung tâm y tế các huyện, thành phố	8	5.500.000	44.000.000	
<b>V</b>	<b>Mức quà 5.000.000đồng</b>	<b>29</b>		<b>145.000.000</b>	
1	29 Tổ công tác, chốt phòng, chống dịch Covid-19 thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng	29	5.000.000	145.000.000	
<b>VI</b>	<b>Mức quà 4.500.000đồng</b>	<b>57</b>		<b>256.500.000</b>	
1	11 Đơn vị bộ đội	11	4.500.000	49.500.000	
2	02 Cửa khẩu	2	4.500.000	9.000.000	
3	33 đơn vị thuộc BCH quân sự tỉnh	33	4.500.000	148.500.000	
4	03 Đơn vị công an tỉnh	3	4.500.000	13.500.000	
5	07 Đơn vị Công an xã biên giới	7	4.500.000	31.500.000	
6	Đài Khí tượng, Thủy văn tỉnh Đắk Nông	1	4.500.000	4.500.000	
<b>Tổng cộng</b>		<b>271</b>		<b>1.579.500.000</b>	